

GD Kinh tế và Pháp luật Lớp 11 · Quyền bình đẳng của công dân

Môn: GD Kinh tế và Pháp luật · Lớp 11 · Thời gian làm bài: 14 phút · Số câu: 7

Họ và tên: Lớp: Số báo danh:

Ôn tập chủ đề "Quyền bình đẳng của công dân" theo chương trình GDPT 2018.

Câu 1. Theo Hiến pháp năm 2013, mọi người đều bình đẳng trước:

- A. tôn giáo B. dân tộc C. pháp luật D. gia đình

Câu 2. Biểu hiện của bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động là:

- A. Trả lương nữ thấp hơn nam khi làm cùng công việc
B. Nam, nữ bình đẳng về tiêu chuẩn, độ tuổi khi tuyển dụng, được đối xử bình đẳng tại nơi làm việc
C. Chỉ tuyển lao động nam cho mọi vị trí
D. Không cho lao động nữ tham gia đào tạo

Câu 3. Hành vi nào sau đây vi phạm quyền bình đẳng giữa các tôn giáo?

- A. Kì thị, phân biệt đối xử với người theo tôn giáo khác
B. Tôn trọng nơi thờ tự của các tôn giáo
C. Các tôn giáo hoạt động trong khuôn khổ pháp luật
D. Công dân có quyền theo hoặc không theo tôn giáo

Câu 4. Anh K (dân tộc Kinh) và anh H (dân tộc Mông) cùng ứng tuyển vào một cơ quan nhà nước.

Xét tính đúng/sai:

(Đánh dấu X vào ô Đ (đúng) hoặc S (sai) cho từng ý)

Ý	Nội dung	Đ	S
a)	a) Cả hai đều có quyền bình đẳng về cơ hội tuyển dụng.	☐	☐
b)	b) Cơ quan được ưu tiên tuyển anh K chỉ vì anh là người Kinh.	☐	☐
c)	c) Nhà nước có chính sách ưu tiên hợp lí với người dân tộc thiểu số, điều này không vi phạm quyền bình đẳng.	☐	☐
d)	d) Các dân tộc ở Việt Nam bình đẳng về chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục.	☐	☐

Câu 5. Công dân bình đẳng về (1) và nghĩa vụ, bình đẳng về trách nhiệm (2) trước pháp luật.

Câu 6. Ông M là giám đốc sở vi phạm pháp luật giao thông và bị xử phạt như mọi công dân khác.

Điều này thể hiện:

- A. Quyền bình đẳng giữa các tôn giáo B. Quyền tự do kinh doanh
C. Quyền bình đẳng giới D. Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí

Câu 7. Luật Bình đẳng giới của Việt Nam được Quốc hội thông qua vào năm nào?

Trả lời:

— HẾT —